UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4023 /TC-STP

Lai Châu, ngày 18 tháng 11 năm 2026

THÔNG CÁO BÁO CHÍ
Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Nhân dân tỉnh, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành trong tháng 10 năm 2026

Thực hiện quy định tại điểm c khoản 3 phần IV Điều 1 Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân", Sở Tư pháp ra Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành trong tháng 10 năm 2026, như sau:

A. DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐƯỢC BAN HÀNH

Trong tháng 10 năm 2026 Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu đã ban hành 16 văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

I. NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

1. Nghị quyết số 38/2026/NQ-HĐND ngày 29/10/2026 Bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.

II. QUYẾT ĐỊNH CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

1. Quyết định số 89/2026/QĐ-UBND ngày 05/10/2026 Quy định tiêu chuẩn mua vé máy bay đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Quyết định số 90/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Nậm Hàng, xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định số 91/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Bum Tở, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu.

4. Quyết định số 92/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Phong Thổ, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

5. Quyết định số 93/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Than Uyên, xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

6. Quyết định số 94/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Bình Lư, xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu.

7. Quyết định số 95/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 Ban hành Quy chế

quản lý kiến trúc đô thị Tân Uyên, xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

8. Quyết định số 96/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

9. Quyết định số 97/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

10. Quyết định số 99/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 Quy định hình thức mua sắm và phân cấp thẩm quyền mua sắm sách giáo khoa, giáo trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

11. Quyết định số 101/2026/QĐ-UBND ngày 26/10/2026 Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực xây dựng.

12. Quyết định số 102/2026/QĐ-UBND ngày 26/10/2026 Quy định về quản lý trật tự xây dựng và một số nội dung liên quan đến việc cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

13. Quyết định 103/2026/QĐ-UBND ngày 27/10/2026 Quy định mức học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

III. QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

1. Quyết định số 98/2026/QĐ-CTUBND ngày 06/10/2026 Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.

2. Quyết định số 100/2026/QĐ-CTUBND ngày 20/10/2026 Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực xây dựng.

B. HIỆU LỰC THI HÀNH, SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH BAN HÀNH VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐƯỢC BAN HÀNH

Trên cơ sở thông tin do các sở, ngành cung cấp, Sở Tư pháp thông tin về hiệu lực thi hành, sự cần thiết, mục đích ban hành và nội dung chủ yếu của 15 văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành trong tháng 10 năm 2026 như sau:

I. NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

1. Nghị quyết số 38/2026/NQ-HĐND ngày 29/10/2026 Bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu.

1.1. Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 38/2026/NQ-HĐND ngày 29/10/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 09/11/2026, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này; Khoản 3 và khoản 4 Điều 1 Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.

Nghị quyết này Bãi bỏ các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 11, 12 và 13 Điều 3 Nghị quyết số 46/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư thực hiện một số chính sách trong lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

1.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Qua công tác tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật được triển khai theo chỉ đạo của Trung ương và Kế hoạch số 2973/KH-UBND ngày 20/4/2026 của UBND tỉnh, phát hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đã không còn phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành do các nguyên nhân chính như sau:

- Cơ sở pháp lý ban hành không còn đồng bộ: Nhiều văn bản cấp trên làm cơ sở ban hành nghị quyết đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hết hiệu lực, dẫn đến nội dung nghị quyết không còn phù hợp, không đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

- Không còn phù hợp về phạm vi thời gian điều chỉnh: Một số nghị quyết kéo dài các Nghị quyết khác để thực hiện cho thời gian nhất định; một số nghị quyết được xây dựng để áp dụng cho giai đoạn 2021–2025, đến nay đã hết thời hạn theo quy định, trong khi các chính sách, cơ chế giai đoạn 2026–2030 đã có những thay đổi căn bản về mục tiêu, yêu cầu và chính sách thực hiện.

- Không còn phù hợp về đối tượng, thẩm quyền và cơ chế áp dụng: Pháp luật chuyên ngành có những thay đổi lớn, mô hình tổ chức, thẩm quyền, cơ chế tài chính đã được điều chỉnh theo quy định mới, làm cho phạm vi, đối tượng và cơ chế áp dụng của các nghị quyết không còn phù hợp.

Vì vậy, để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật địa phương, khắc phục tình trạng văn bản không còn phù hợp, không còn được áp dụng trên thực tế nhưng vẫn duy trì hiệu lực của văn bản; tạo cơ sở pháp lý rõ ràng, minh bạch cho tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn thì việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết bãi bỏ một số nghị quyết nêu trên là cần thiết.

b) Mục đích ban hành

Việc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật nhằm chấm dứt hiệu lực của các văn bản quy phạm pháp luật không phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật.

Việc xây dựng một (01) Nghị quyết để bãi bỏ nhiều văn bản quy phạm pháp luật cùng do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nhằm giảm bớt đầu mối cơ quan tham mưu soạn thảo văn bản bãi bỏ; tiết kiệm thời gian, chi phí về nguồn lực cho các cơ quan có liên quan trong việc phải thực hiện các quy trình, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tiết kiệm kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

1.3. Nội dung chủ yếu

Nghị quyết số 38/2026/NQ-HĐND gồm 3 Điều;

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ 06 nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu

Điều 2. Bãi bỏ một phần 01 Nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu

Điều 3. Điều khoản thi hành

II. QUYẾT ĐỊNH CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

1. Quyết định số 89/2026/QĐ-UBND ngày 05/10/2026 Quy định tiêu chuẩn mua vé máy bay đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

1.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 89/2026/QĐ-UBND ngày 05/10/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 16/10/2026.

1.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Tại điểm c, điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư số 140/2025/TT-BTC ngày 30/12/2025 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí quy định:

"Điều 4. Quy định về thanh toán tiền vé các phương tiện đi lại

1. Về tiêu chuẩn mua vé máy bay

c) Đối với Trưởng đoàn công tác là cấp phó của người đứng đầu các cơ quan Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân, Đoàn Đại biểu Quốc hội của các tỉnh, thành phố: Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố quy định cụ thể về việc áp dụng tiêu chuẩn mua vé máy bay đảm bảo phù hợp với đặc thù và khả năng cân đối kinh phí của ngân sách địa phương.

d) Đối với lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ từ 0,8 đến 1,25 nhưng không thuộc đối tượng mua vé hạng thương gia (Business class hoặc C class): Hạng ghế phổ thông đặc biệt, linh hoạt (Premium, Deluxe, Plus, Flex). Trường hợp do yêu cầu công tác đột xuất nhưng không mua được các hạng vé

phổ thông đặc biệt, linh hoạt, người đi công tác là lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ từ 0,8 đến 1,25 và trưởng các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài được mua vé máy bay hạng thương gia (Business class hoặc C class). Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ở trung ương, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố quy định cụ thể về việc áp dụng quy định này bảo đảm phù hợp với đặc thù và khả năng cân đối kinh phí của cơ quan, đơn vị, địa phương mình;"

Ngày 31/7/2026, Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu đã ban hành Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh. Theo đó, tại điểm đ khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND, Hội đồng nhân dân tỉnh đã phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện *"Quy định tiêu chuẩn mua vé máy bay đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều 4 Thông tư số 140/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí"*.

Do đó, để triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân cấp thì việc Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định tiêu chuẩn mua vé máy bay đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí trên địa bàn tỉnh Lai Châu là cần thiết và đúng thẩm quyền.

b) Mục đích ban hành

Xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tiêu chuẩn mua vé máy bay đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí trên địa bàn tỉnh nhằm tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ, bảo đảm công khai, minh bạch trong việc sử dụng ngân sách để mua vé máy bay đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài.

1.3. Nội dung chủ yếu

Quyết định số 89/2026/QĐ-UBND gồm 4 Điều;

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Tiêu chuẩn mua vé máy bay đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài

Điều 4. Điều khoản thi hành

2. Quyết định số 90/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Nậm Hàng, xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu

2.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 90/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 16/10/2026.

Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy chế quản lý kiến trúc thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

2.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Thực hiện khoản 4 Điều 14 Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 ban hành Quy chế quản lý kiến trúc thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên, một số nội dung quy định trong Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND theo quy định của các văn bản pháp luật có liên quan đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ bằng các văn bản tương ứng của cơ quan có thẩm quyền. Ví dụ: Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 được thay thế bởi Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 (sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 32/2009/QH12) được thay thế bởi Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được thay thế bởi Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng được thay thế bởi Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ; Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng (sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 02/2025/TT-BXD) được thay thế bởi Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng…

Bên cạnh đó, hiện nay mô hình chính quyền địa phương 03 cấp được thay thế bằng chính quyền địa phương 02 cấp, cấp huyện đã kết thúc hoạt động từ ngày 01/7/2025. Vì vậy một số nội dung của Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và chính quyền địa phương 02 cấp. Đồng thời, theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng quy định *"2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không thực hiện việc trình Hội đồng nhân dân cùng cấp trước khi thông qua quy chế quản lý kiến trúc, điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc quy định tại khoản 4 Điều 14 và khoản 4 Điều 15 Luật Kiến trúc năm 2019"*.

Do đó, để đảm bảo việc quản lý kiến trúc đô thị xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu được đồng bộ, thống nhất, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay thì việc Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Nậm Hàng, xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu nhằm thay thế Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND là cần thiết và

đúng thẩm quyền.

b) Mục đích ban hành

Điều chỉnh Quy chế quản lý kiến trúc phù hợp với hệ thống pháp luật, quy hoạch và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; xác định rõ phạm vi đô thị Nậm Hàng, đối tượng áp dụng và trách nhiệm của các cơ quan, địa phương trong quản lý kiến trúc trên địa bàn xã Nậm Hàng.

Kế thừa các quy định còn phù hợp của Quy chế hiện hành; đồng thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các nội dung không còn phù hợp, bảo đảm Quy chế tiếp tục là công cụ quản lý trực tiếp đối với kiến trúc, không gian, cảnh quan và hoạt động xây dựng trong phạm vi đô thị Nậm Hàng.

2.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 90/2026/QĐ-UBND gồm 3 Điều;

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Nậm Hàng, xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

* Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Nậm Hàng, xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu gồm 4 Chương 17 Điều;

Chương I. Quy định chung

Điều 1. Mục tiêu

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Điều 4. Nguyên tắc quản lý kiến trúc trong đô thị

Điều 5. Công trình phải tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc

Chương II. Quản lý kiến trúc, không gian cảnh quan

Điều 6. Định hướng kiến trúc, không gian cảnh quan

Điều 7. Yêu cầu về bản sắc văn hóa dân tộc trong kiến trúc

Điều 8. Quy định đối với khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù

Điều 9. Quy định đối với kiến trúc các loại hình công trình

Điều 10. Quy định đối với kiến trúc công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị

Điều 11. Các yêu cầu khác

Chương III. Quản lý, bảo vệ công trình kiến trúc có giá trị

Điều 12. Quy định quản lý các công trình đã được xếp hạng theo pháp luật về Di sản văn hóa

Điều 13. Các quy định quản lý công trình kiến trúc có giá trị đã được phê duyệt

Chương IV. Tổ chức thực hiện

Điều 14. Tổ chức thực hiện quy chế

Điều 15. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

Điều 16. Kiểm tra, thanh tra, báo cáo và xử lý vi phạm

Điều 17. Điều chỉnh, bổ sung Quy chế

3. Quyết định số 91/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Bum Tở, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu.

3.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 91/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 16/10/2026.

Bãi bỏ Quyết định số 55/2024/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy chế quản lý kiến trúc thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Thực hiện khoản 4 Điều 14 Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 55/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 ban hành Quy chế quản lý kiến trúc thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên, một số nội dung quy định trong Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 55/2024/QĐ-UBND theo quy định của các văn bản pháp luật có liên quan đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ bằng các văn bản tương ứng của cơ quan có thẩm quyền. Ví dụ: Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 được thay thế bởi Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 (sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 32/2009/QH12) được thay thế bởi Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được thay thế bởi Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng được thay thế bởi Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ; Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng (sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 02/2025/TT-BXD) được thay thế bởi Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục

vụ quản lý hoạt động xây dựng…

Bên cạnh đó, hiện nay mô hình chính quyền địa phương 03 cấp được thay thế bằng chính quyền địa phương 02 cấp, cấp huyện đã kết thúc hoạt động từ ngày 01/7/2025, dẫn đến một số nội dung của Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND không còn phù hợp. Đồng thời, theo khoản 2 Điều 29 Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng quy định *"2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không thực hiện việc trình Hội đồng nhân dân cùng cấp trước khi thông qua quy chế quản lý kiến trúc, điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc quy định tại khoản 4 Điều 14 và khoản 4 Điều 15 Luật Kiến trúc năm 2019"*.

Do đó, để đảm bảo việc quản lý kiến trúc đô thị Bum Tở, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu được đồng bộ, thống nhất, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay thì việc Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Bum Tở, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu nhằm thay thế Quyết định số 55/2024/QĐ-UBND là cần thiết và đúng thẩm quyền.

b) Mục đích ban hành

Để kịp thời ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Bum Tở thay thế Quy chế quản lý kiến trúc thị trấn Mường Tè (nay là đô thị Bum Tở) nhằm quản lý kiến trúc, cảnh quan trên phạm vi đô thị Bum Tở theo quy hoạch được duyệt; cụ thể hóa các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia có liên quan đến hoạt động quy hoạch và xây dựng; quy định kiến trúc đối với các loại hình công trình làm căn cứ cho việc cấp giấy phép và đầu tư xây dựng; đồng thời là cơ sở để xác lập nhiệm vụ quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị trên phạm vi đô thị Bum Tở.

3.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 91/2026/QĐ-UBND gồm 3 Điều;

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Bum Tở, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

* Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Bum Tở, xã Bum Tở, tỉnh Lai Châu gồm 4 Chương 17 Điều;

Chương I. Quy định chung

Điều 1. Mục tiêu

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Điều 4. Nguyên tắc quản lý kiến trúc trong đô thị

Điều 5. Công trình phải tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc

Chương II. Quản lý kiến trúc, không gian cảnh quan

Điều 6. Định hướng kiến trúc, không gian cảnh quan

Điều 7. Yêu cầu về bản sắc văn hóa dân tộc trong kiến trúc

Điều 8. Quy định đối với khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù

Điều 9. Quy định đối với kiến trúc các loại hình công trình

Điều 10. Quy định đối với kiến trúc công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị

Điều 11. Các yêu cầu khác

Chương III. Quản lý, bảo vệ công trình kiến trúc có giá trị

Điều 12. Quy định quản lý các công trình đã được xếp hạng theo pháp luật về Di sản văn hóa

Điều 13. Các quy định quản lý công trình kiến trúc có giá trị đã được phê duyệt

Chương IV. Tổ chức thực hiện

Điều 14. Tổ chức thực hiện Quy chế

Điều 15. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

Điều 16. Kiểm tra, thanh tra, báo cáo và xử lý vi phạm

Điều 17. Điều chỉnh, bổ sung Quy chế

4. Quyết định số 92/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Phong Thổ, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu

4.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 92/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 16/10/2026.

4.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14: *"Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng quy chế quản lý kiến trúc và trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trước khi ban hành; đối với quy chế quản lý kiến trúc của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I là thành phố trực thuộc trung ương thì phải có ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng".*

Do đó, để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao và đảm bảo việc quản lý kiến trúc đô thị Phong Thổ, xã Phong Thổ được đồng bộ, thống nhất và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành thì việc Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành

Quyết định ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Phong Thổ, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu là cần thiết và đúng thẩm quyền.

b) Mục đích ban hành

- Cụ thể hóa Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Thiết lập công cụ pháp lý để kiểm soát, quản lý chặt chẽ hoạt động đầu tư xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa, chỉnh trang công trình kiến trúc và không gian cảnh quan đô thị Phong Thổ; bảo đảm tuân thủ đúng quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Làm cơ sở để Ủy ban nhân dân xã Phong Thổ và các cơ quan chuyên môn thực hiện công tác quản lý nhà nước về kiến trúc, xem xét cấp giấy phép xây dựng, quản lý trật tự xây dựng, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm pháp luật về xây dựng, kiến trúc theo phân cấp.

4.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 92/2026/QĐ-UBND gồm 3 Điều;

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Phong Thổ, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

* Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Phong Thổ, xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu gồm 4 Chương 17 Điều;

Chương I. Quy định chung

Điều 1. Mục tiêu

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Điều 4. Nguyên tắc quản lý kiến trúc trong đô thị

Điều 5. Công trình phải tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc

Chương II. Quản lý kiến trúc, không gian cảnh quan

Điều 6. Định hướng kiến trúc, không gian cảnh quan

Điều 7. Yêu cầu về bản sắc văn hóa dân tộc trong kiến trúc

Điều 8. Quy định đối với khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù

Điều 9. Quy định đối với kiến trúc các loại hình công trình

Điều 10. Quy định đối với kiến trúc công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị

Điều 11. Các yêu cầu khác

Chương III. Quản lý, bảo vệ công trình kiến trúc có giá trị

Điều 12. Quy định quản lý các công trình đã được xếp hạng theo pháp luật về Di sản văn hóa

Điều 13. Các quy định quản lý công trình kiến trúc có giá trị đã được phê duyệt

Chương IV. Tổ chức thực hiện

Điều 14. Tổ chức thực hiện quy chế

Điều 15. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

Điều 16. Kiểm tra, thanh tra, báo cáo và xử lý vi phạm

Điều 17. Điều chỉnh, bổ sung Quy chế

5. Quyết định số 93/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Than Uyên, xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu

5.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 93/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 16/10/2026.

Bãi bỏ Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy chế quản lý kiến trúc thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

5.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Thực hiện khoản 4 Điều 14 Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 ban hành Quy chế quản lý kiến trúc thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên, một số nội dung quy định trong Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND theo quy định của các văn bản pháp luật có liên quan đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ bằng các văn bản tương ứng của cơ quan có thẩm quyền. Ví dụ: Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 được thay thế bởi Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 (sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 32/2009/QH12) được thay thế bởi Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được thay thế bởi Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng được thay thế bởi Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ; Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng (sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 02/2025/TT-

BXD) được thay thế bởi Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng…

Bên cạnh đó, hiện nay mô hình chính quyền địa phương 03 cấp được thay thế bằng chính quyền địa phương 02 cấp, cấp huyện đã kết thúc hoạt động từ ngày 01/7/2025. Vì vậy một số nội dung của Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và chính quyền địa phương 02 cấp. Đồng thời, theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định *"2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không thực hiện việc trình Hội đồng nhân dân cùng cấp trước khi thông qua quy chế quản lý kiến trúc, điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc quy định tại khoản 4 Điều 14 và khoản 4 Điều 15 Luật Kiến trúc năm 2019"*.

Do đó, để đảm bảo việc quản lý kiến trúc đô thị xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu được đồng bộ, thống nhất, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay thì việc Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Than Uyên, xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu nhằm thay thế Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND là cần thiết và đúng thẩm quyền.

b) Mục đích ban hành

Điều chỉnh Quy chế quản lý kiến trúc phù hợp với hệ thống pháp luật, quy hoạch và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; xác định rõ phạm vi đô thị Than Uyên, đối tượng áp dụng và trách nhiệm của các cơ quan, địa phương trong quản lý kiến trúc trên địa bàn xã Than Uyên.

Kế thừa các quy định còn phù hợp của Quy chế hiện hành; đồng thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các nội dung không còn phù hợp, bảo đảm Quy chế tiếp tục là công cụ quản lý trực tiếp đối với kiến trúc, không gian, cảnh quan và hoạt động xây dựng trong phạm vi đô thị Than Uyên.

5.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 93/2026/QĐ-UBND gồm 3 Điều;

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Than Uyên, xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

* Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Than Uyên, xã Than Uyên, tỉnh Lai Châu gồm 4 Chương 17 Điều;

Chương I. Quy định chung

Điều 1. Mục tiêu

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Điều 4. Nguyên tắc quản lý kiến trúc trong đô thị

Điều 5. Công trình phải tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc

Chương II. Quản lý kiến trúc, không gian cảnh quan

Điều 6. Định hướng kiến trúc, không gian cảnh quan

Điều 7. Yêu cầu về bản sắc văn hóa dân tộc trong kiến trúc

Điều 8. Quy định đối với khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù

Điều 9. Quy định đối với kiến trúc các loại hình công trình

Điều 10. Quy định đối với kiến trúc công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị

Điều 11. Các yêu cầu khác

Chương III. Quản lý, bảo vệ công trình kiến trúc có giá trị

Điều 12. Quy định quản lý các công trình đã được xếp hạng theo pháp luật về Di sản văn hóa

Điều 13. Các quy định quản lý công trình kiến trúc có giá trị đã được phê duyệt

Chương IV. Tổ chức thực hiện

Điều 14. Tổ chức thực hiện quy chế

Điều 15. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

Điều 16. Kiểm tra, thanh tra, báo cáo và xử lý vi phạm

Điều 17. Điều chỉnh, bổ sung Quy chế

6. Quyết định số 94/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Bình Lư, xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu.

6.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 94/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 16/10/2026.

Bãi bỏ Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy chế quản lý kiến trúc thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

6.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Thực hiện khoản 4 Điều 14 Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 ban hành Quy chế quản lý kiến trúc thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

Tuy nhiên, một số nội dung quy định trong Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND theo quy định của các văn bản pháp luật có liên quan đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ bằng các văn bản tương ứng của cơ quan có thẩm quyền. Ví dụ: Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 được thay thế bởi Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 (sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 32/2009/QH12) được thay thế bởi Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được thay thế bởi Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng được thay thế bởi Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ; Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng (sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 02/2025/TT-BXD) được thay thế bởi Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng…

Bên cạnh đó, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, theo đó cấp huyện đã kết thúc hoạt động từ ngày 01/7/2025 dẫn đến một số nội dung của Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và chính quyền địa phương 02 cấp. Đồng thời, theo khoản 2 Điều 29 Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng quy định *"2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không thực hiện việc trình Hội đồng nhân dân cùng cấp trước khi thông qua quy chế quản lý kiến trúc, điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc quy định tại khoản 4 Điều 14 và khoản 4 Điều 15 Luật Kiến trúc năm 2019"*.

Do đó, để đảm bảo việc quản lý kiến trúc đô thị trên địa bàn xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu được đồng bộ, thống nhất, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay thì việc Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Bình Lư, xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu nhằm thay thế Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND là cần thiết và đúng thẩm quyền.

b) Mục đích ban hành

Điều chỉnh Quy chế quản lý kiến trúc phù hợp với hệ thống pháp luật, Quy hoạch chung xã Bình Lư và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; xác định rõ phạm vi đô thị Bình Lư, đối tượng áp dụng và trách nhiệm của các cơ quan, địa phương trong quản lý kiến trúc trên địa bàn xã Bình Lư.

Kế thừa các quy định còn phù hợp của Quy chế hiện hành; đồng thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các nội dung không còn phù hợp, bảo đảm Quy chế tiếp tục là công cụ quản lý trực tiếp đối với kiến trúc, không gian, cảnh quan và hoạt động

xây dựng trong phạm vi đô thị Bình Lư.

6.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 94/2026/QĐ-UBND gồm 3 Điều;

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Bình Lư, xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

* Quy chế Quản lý kiến trúc đô thị Bình Lư, xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu gồm 4 Chương 17 Điều;

Chương I. Quy định chung

Điều 1. Mục tiêu

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Điều 4. Nguyên tắc quản lý kiến trúc trong đô thị

Điều 5. Công trình phải tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc

Chương II. Quản lý kiến trúc, không gian cảnh quan

Điều 6. Định hướng kiến trúc, không gian cảnh quan

Điều 7. Yêu cầu về bản sắc văn hóa dân tộc trong kiến trúc

Điều 8. Quy định đối với khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù

Điều 9. Quy định đối với kiến trúc các loại hình công trình

Điều 10. Quy định đối với kiến trúc công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị

Điều 11. Các yêu cầu khác

Chương III. Quản lý, bảo vệ công trình kiến trúc có giá trị

Điều 12. Quy định quản lý các công trình đã được xếp hạng theo pháp luật về Di sản văn hóa

Điều 13. Các quy định quản lý công trình kiến trúc có giá trị đã được phê duyệt

Chương IV. Tổ chức thực hiện

Điều 14. Tổ chức thực hiện quy chế

Điều 15. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

Điều 16. Kiểm tra, thanh tra, báo cáo và xử lý vi phạm

Điều 17. Điều chỉnh, bổ sung Quy chế

7. Quyết định số 95/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Tân Uyên, xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu

7.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 95/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 16/10/2026.

Bãi bỏ Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy chế quản lý kiến trúc thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu

7.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Thực hiện khoản 4 Điều 14 Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND ngày 20/11/2024 ban hành Quy chế quản lý kiến trúc thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên, một số nội dung quy định trong Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND theo quy định của các văn bản pháp luật có liên quan đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ bằng các văn bản tương ứng của cơ quan có thẩm quyền. Ví dụ: Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 được thay thế bởi Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 (sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 32/2009/QH12) được thay thế bởi Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được thay thế bởi Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng được thay thế bởi Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ; Thông tư số 06/2021/TT- BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng (sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 02/2025/TT-BXD) được thay thế bởi Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng…

Bên cạnh đó, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, cấp huyện đã kết thúc hoạt động từ ngày 01/7/2025 nên dẫn đến một số nội dung của Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và chính quyền địa phương 02 cấp. Đồng thời, theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng quy định *"2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không thực hiện việc trình Hội đồng nhân dân cùng cấp trước khi thông qua quy chế quản lý kiến trúc, điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc quy định tại khoản 4 Điều 14 và khoản 4 Điều 15 Luật Kiến trúc năm 2019"*.

Do đó, để đảm bảo việc quản lý kiến trúc đô thị xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu

được đồng bộ, thống nhất, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay thì việc Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Tân Uyên, xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu nhằm thay thế Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND là cần thiết và đúng thẩm quyền.

b) Mục đích ban hành

Điều chỉnh Quy chế quản lý kiến trúc phù hợp với hệ thống pháp luật, quy hoạch và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; xác định rõ phạm vi đô thị Tân Uyên, đối tượng áp dụng và trách nhiệm của các cơ quan, địa phương trong quản lý kiến trúc trên địa bàn xã Tân Uyên.

Kế thừa các quy định còn phù hợp của Quy chế hiện hành; đồng thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các nội dung không còn phù hợp, bảo đảm Quy chế tiếp tục là công cụ quản lý trực tiếp đối với kiến trúc, không gian, cảnh quan và hoạt động xây dựng trong phạm vi đô thị Tân Uyên.

7.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 95/2026/QĐ-UBND gồm 3 Điều;

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Tân Uyên, xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

* Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Tân Uyên, xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu gồm 4 Chương 17 Điều;

Chương I. Quy định chung

Điều 1. Mục tiêu

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Điều 4. Nguyên tắc quản lý kiến trúc trong đô thị

Điều 5. Công trình phải tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc

Chương II. Quản lý kiến trúc, không gian cảnh quan

Điều 6. Định hướng kiến trúc, không gian cảnh quan

Điều 7. Yêu cầu về bản sắc văn hóa dân tộc trong kiến trúc

Điều 8. Quy định đối với khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù

Điều 9. Quy định đối với kiến trúc các loại hình công trình

Điều 10. Quy định đối với kiến trúc công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị

Điều 11. Các yêu cầu khác

Chương III. Quản lý, bảo vệ công trình kiến trúc có giá trị

Điều 12. Quy định quản lý các công trình đã được xếp hạng theo pháp luật về Di sản văn hóa

Điều 13. Các quy định quản lý công trình kiến trúc có giá trị đã được phê duyệt

Chương IV. Tổ chức thực hiện

Điều 14. Tổ chức thực hiện quy chế

Điều 15. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

Điều 16. Kiểm tra, thanh tra, báo cáo và xử lý vi phạm

Điều 17. Điều chỉnh, bổ sung Quy chế

8. Quyết định số 96/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Lai Châu, tỉnh Lai Châu

8.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 96/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 16/10/2026.

Bãi bỏ Quyết định số 53/2024/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

8.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Thực hiện khoản 4 Điều 14 Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 53/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 ban hành Quy chế quản lý kiến trúc thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên, một số nội dung quy định trong Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 53/2024/QĐ-UBND theo quy định của các văn bản pháp luật có liên quan đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ bằng các văn bản tương ứng của cơ quan có thẩm quyền. Ví dụ: Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 được thay thế bởi Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 (sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 32/2009/QH12) được thay thế bởi Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được thay thế bởi Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng được thay thế bởi Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ; Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng (sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 02/2025/TT-BXD) được thay thế bởi Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp công

trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng…

Bên cạnh đó, hiện nay mô hình chính quyền địa phương 03 cấp đã được thay thế bằng chính quyền địa phương 02 cấp, cấp huyện đã kết thúc hoạt động từ ngày 01/7/2025. Vì vậy, một số nội dung của Quyết định số 53/2024/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và mô hình chính quyền địa phương hiện hành. Đồng thời, theo khoản 2 Điều 29 Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng quy định *"2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không thực hiện việc trình Hội đồng nhân dân cùng cấp trước khi thông qua quy chế quản lý kiến trúc, điều chỉnh quy chế quản lý kiến trúc quy định tại khoản 4 Điều 14 và khoản 4 Điều 15 Luật Kiến trúc năm 2019"*.

Do đó, để đảm bảo Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Lai Châu, tỉnh Lai Châu được đồng bộ, thống nhất, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay thì việc Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Lai Châu, tỉnh Lai Châu nhằm thay thế Quyết định số 53/2024/QĐ- UBND là cần thiết và đúng thẩm quyền.

b) Mục đích ban hành

Điều chỉnh Quy chế quản lý kiến trúc phù hợp với hệ thống pháp luật, quy hoạch và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; xác định rõ phạm vi, đối tượng áp dụng và trách nhiệm của các cơ quan, địa phương trong quản lý kiến trúc đô thị Lai Châu.

Kế thừa các quy định còn phù hợp của Quy chế hiện hành; đồng thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các nội dung không còn phù hợp, bảo đảm Quy chế tiếp tục là công cụ quản lý trực tiếp đối với kiến trúc, không gian, cảnh quan và hoạt động xây dựng trên địa bàn đô thị.

8.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 96/2026/QĐ-UBND gồm 3 Điều;

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Lai Châu, tỉnh Lai Châu

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

* Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Lai Châu, tỉnh Lai Châu gồm 4 Chương 17 Điều;

Chương I. Quy định chung

Điều 1. Mục tiêu

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Điều 4. Nguyên tắc quản lý kiến trúc trong đô thị

Điều 5. Công trình phải tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc

Chương II. Quản lý kiến trúc, không gian cảnh quan

Điều 6. Định hướng kiến trúc, không gian cảnh quan

Điều 7. Yêu cầu về bản sắc văn hóa dân tộc trong kiến trúc

Điều 8. Quy định đối với khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù

Điều 9. Quy định đối với kiến trúc các loại hình công trình

Điều 10. Quy định đối với kiến trúc công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị

Điều 11. Các yêu cầu khác

Chương III. Quản lý, bảo vệ công trình kiến trúc có giá trị

Điều 12. Quy định quản lý các công trình đã được xếp hạng theo pháp luật về Di sản văn hóa

Điều 13. Các quy định quản lý công trình kiến trúc có giá trị đã được phê duyệt

Chương IV. Tổ chức thực hiện

Điều 14. Tổ chức thực hiện Quy chế

Điều 15. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

Điều 16. Kiểm tra, thanh tra, báo cáo và xử lý vi phạm

Điều 17. Điều chỉnh, bổ sung Quy chế

9. Quyết định số 97/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

9.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 97/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 15/10/2026.

Quyết định số 3214/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện điều tra rừng tại địa phương và công bố kết quả hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Quy định chuyển tiếp: Đối với các trường hợp đã tiếp nhận, đang giải quyết các thủ tục liên quan đến nhiệm vụ được phân cấp trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì cơ quan, người có thẩm quyền đang giải quyết tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành.

9.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Căn cứ khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định *"...Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp"* . Đồng thời, theo quy định tại Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15; Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 30/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp; Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm … và một số Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường đều quy định rõ cơ chế phân cấp, cho phép giao thẩm quyền quyết định các nội dung cụ thể phù hợp với thực tiễn địa phương.

Do đó, để việc thực hiện phân cấp một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh cho Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường đảm bảo thống nhất, đồng bộ và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành thì việc Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường là cần thiết và đúng thẩm quyền.

b) Mục đích ban hành

Nhằm cụ thể hóa chủ trương phân cấp, phân quyền của Đảng và Nhà nước, phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản pháp lý liên quan.

Nâng cao tính chủ động, linh hoạt, tự chịu trách nhiệm của cơ quan chuyên môn và UBND cấp xã trong quản lý nhà nước, rút ngắn quy trình hành chính, giảm thời gian xử lý công việc. Đảm bảo phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm giữa các cấp chính quyền, đồng thời giữ vững cơ chế kiểm tra, giám sát, báo cáo và giải trình theo quy định.

Thúc đẩy triển khai kịp thời các kế hoạch, dự án, chính sách; cải thiện môi

trường đầu tư, kinh doanh, phục vụ tốt hơn người dân và doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

9.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 97/2026/QĐ-UBND gồm 7 Điều;

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Nguyên tắc phân cấp

Điều 3. Phân cấp cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ

Điều 4. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ

Điều 5. Phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Điều 7. Điều khoản thi hành

10. Quyết định số 99/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 Quy định hình thức mua sắm và phân cấp thẩm quyền mua sắm sách giáo khoa, giáo trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

10.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 99/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 16/10/2026.

Đối với các nhiệm vụ mua sắm sách giáo khoa, giáo trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt lựa chọn được nhà thầu cung cấp trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quyết định đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và quy định của pháp luật có liên quan.

10.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Ngày 03/7/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 271/2026/NĐ-CP quy định về miễn phí sách giáo khoa giáo dục phổ thông và miễn học phí, giáo trình môn học giáo dục quốc phòng và an ninh tại cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp. Theo đó, tại khoản 2 Điều 10 có quy định như sau: *"Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện mua sắm hoặc phân cấp cho một cơ quan chuyên môn theo quy định của pháp luật về đấu thầu và các quy định pháp luật khác có liên quan, bảo đảm công khai, minh bạch; mua sắm đúng bộ sách giáo khoa đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và phù hợp với điều kiện triển khai của từng địa phương";* tại Điều 11 có quy định sau*: "Căn cứ số lượng học sinh, tình trạng sử dụng sách giáo khoa và nhu cầu thực tế tại các cơ sở giáo dục, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức*

thực hiện mua sắm hoặc phân cấp cho một cơ quan chuyên môn theo quy định của pháp luật về đấu thầu và các quy định pháp luật khác có liên quan, bảo đảm công khai, minh bạch…"; khoản 5 Điều 33 quy định trách nhiệm của UBND tỉnh như sau: *"Quyết định hình thức mua sắm và phân cấp thẩm quyền mua sắm sách giáo khoa, giáo trình trên địa bàn. Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc tổ chức mua sắm tập trung hoặc phân cấp cho sở giáo dục và đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, cơ sở giáo dục thực hiện mua sắm sách giáo khoa bảo đảm tính công khai, minh bạch và tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu".*

Trên cơ sở quy định tại khoản 2 Điều 10, Điều 11, khoản 5 Điều 33 Nghị định số 271/2026/NĐ-CP, để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương, việc Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định hình thức mua sắm và phân cấp thẩm quyền mua sắm sách giáo khoa, giáo trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lai Châu là cần thiết và đúng thẩm quyền.

b) Mục đích ban hành

Quy định cụ thể nội dung về việc quy định hình thức mua sắm và phân cấp thẩm quyền mua sắm sách giáo khoa, giáo trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo quy định tại Nghị định số 271/2026/NĐ-CP của Chính phủ bảo đảm việc triển khai chính sách cấp miễn phí sách giáo khoa kịp thời, thống nhất và đúng quy định của pháp luật.

10.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 99/2026/QĐ-UBND gồm 6 Điều;

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Hình thức mua sắm sách giáo khoa, giáo trình môn học Quốc phòng và an ninh

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền mua sắm

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Điều 6. Điều khoản thi hành

11. Quyết định số 101/2026/QĐ-UBND ngày 26/10/2026 Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực xây dựng.

11.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 101/2026/QĐ-UBND ngày 26/10/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 05/11/2026.

Quyết định này bãi bỏ các quy định sau đây:

Quyết định số 71/2025/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu quy định thẩm quyền thu hồi, thanh lý, xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Khoản 1 Điều 1, Điều 3, Điều 6 và Điều 8 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 91/2025/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành quy định về phân cấp cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 7 của Quyết định số 102/2025/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu phân cấp trong quản lý nhà nước đối với một số nội dung thuộc lĩnh vực kiến trúc, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật, hoạt động xây dựng.

11.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định như sau:

"1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho UBND cùng cấp hoặc Hội đồng nhân dân cấp xã; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp.

Đồng thời, theo quy định tại Luật Đường bộ số 35/2024/QH15; Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 144/2025/QH15; Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 và một số Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định trong lĩnh vực Xây dựng đều quy định rõ cơ chế phân cấp, cho phép giao thẩm quyền quyết định các nội dung cụ thể phù hợp với thực tiễn địa phương.

Do đó, để Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu và Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh chủ động hơn trong việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực xây dựng, giảm bớt thủ tục, thời gian giải quyết thì việc Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực xây dựng là cần thiết và đúng thẩm quyền.

b) Mục đích ban hành

Kịp thời ban hành các quy định và phân cấp theo Luật Đường bộ số 35/2024/QH15; Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15, được sửa đổi,

bổ sung bởi Luật số 144/2025/QH15; Luật số 118/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 Luật có liên quan đến an ninh, trật tự; Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn liên quan; quy định thống nhất các nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Tăng cường phân cấp cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã gắn với trách nhiệm quản lý địa bàn; bảo đảm rõ cơ quan, rõ nhiệm vụ, rõ trách nhiệm và thuận lợi trong kiểm tra, xử lý sau khi thực hiện nhiệm vụ được phân cấp. Qua đó phát huy tính chủ động, trách nhiệm của cơ quan được phân cấp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; bảo đảm giải quyết công việc kịp thời, liên tục, thống nhất; tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

11.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 101/2026/QĐ-UBND gồm 10 Điều;

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp

Điều 4. Phân cấp cho Sở Xây dựng thực hiện các nhiệm vụ sau

Điều 5. Phân cấp cho Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế các nhiệm vụ về lĩnh vực hoạt động xây dựng

Điều 6. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nhiệm vụ sau

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

Điều 8. Chế độ báo cáo

Điều 9. Điều khoản thi hành

Điều 10. Tổ chức thực hiện

12. Quyết định số 102/2026/QĐ-UBND ngày 26/10/2026 Quy định về quản lý trật tự xây dựng và một số nội dung liên quan đến việc cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

12.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 102/2026/QĐ-UBND ngày 26/10/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 06/11/2026.

Quyết định này bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 91/2025/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy định về phân cấp cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

12.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Thực hiện quy định tại Điều 94; khoản 2, khoản 3 Điều 103; Điều 131 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 62/2020/QH14; điểm b khoản 2 Điều 51, Điều 61 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Điều 4, Điều 5 Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. Sở Xây dựng đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 91/2025/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 ban hành Quy định phân cấp cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên, các căn cứ pháp lý được UBND tỉnh sử dụng trực tiếp làm căn cứ ban hành Quyết định số 91/2025/QĐ-UBND đã hết hiệu lực thi hành, bị thay thế, bãi bỏ bởi các văn bản tương ứng của cơ quan có thẩm quyền như: Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 62/2020/QH14 đã hết hiệu lực thi hành bị thay thế bởi Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP hết hiệu lực thi hành được thay thế bởi Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng; Điều 4, Điều 5 Nghị định số 140/2025/NĐ-CP đã hết hiệu lực thi hành bị bãi bỏ bởi Nghị định số 217/2026/NĐ-CP. Vì vậy, một số nội dung của Quyết định số 91/2025/QĐ-UBND không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Bên cạnh đó tại khoản 5 Điều 52 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP quy định có nội dung như sau *"Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy định cụ thể về quy mô, chiều cao đối với công trình xây dựng mới và công trình đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo; thời hạn tồn tại của công trình để làm căn cứ cấp giấy phép xây dựng có thời hạn"*; điểm a khoản 7 Điều 73 quy định trách nhiệm của UBND tỉnh có nội dung *"Ban hành các quy định về quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn"*.

Do đó để thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao, đồng thời để việc cấp giấy phép xây dựng có thời hạn của các công trình xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh được đồng bộ, thống nhất với các quy định của pháp luật hiện hành và điều kiện thực tiễn của địa phương thì việc Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định về quản lý trật tự xây dựng và một số nội dung liên quan đến việc cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trên địa bàn tỉnh Lai Châu (trong đó bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 91/2025/QĐ-UBND) trình UBND tỉnh xem xét, ban hành là cần thiết và đúng thẩm quyền.

b) Mục đích ban hành

Kịp thời ban hành đầy đủ quy định về quản lý trật tự xây dựng và quy định về quy mô, chiều cao, thời hạn tồn tại của công trình làm căn cứ cấp giấy phép xây dựng có thời hạn theo Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 và Nghị định số

217/2026/NĐ-CP.

12.3. Nội dung chủ yếu

Quyết định số 102/2026/QĐ-UBND gồm 4 Chương 11 Điều;

Chương I. Quy định chung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Chương II. Quy mô, chiều cao và thời hạn tồn tại của công trình làm căn cứ cấp giấy phép xây dựng có thời hạn

Điều 3. Quy mô, chiều cao công trình làm căn cứ cấp giấy phép xây dựng có thời hạn

Điều 4. Thời hạn tồn tại của công trình được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn

Chương III. Quản lý trật tự xây dựng

Điều 5. Nguyên tắc quản lý trật tự xây dựng

Điều 6. Nội dung quản lý trật tự xây dựng

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Xây dựng trong quản lý trật tự xây dựng

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã trong quản lý trật tự xây dựng

Điều 9. Trách nhiệm của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh trong quản lý trật tự xây dựng

Điều 10. Chế độ báo cáo về quản lý trật tự xây dựng

Chương IV. Điều khoản thi hành

Điều 11. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

13. Quyết định 103/2026/QĐ-UBND ngày 27/10/2026 Quy định mức học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn tỉnh Lai Châu

13.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 103/2026/QĐ-UBND ngày 26/10/2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 10/11/2026. Mức học bổng quy định tại Điều 2 của Quyết định này được áp dụng từ 01/01/2026

13.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Điểm a khoản 2 Điều 7 Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02/3/2026 của

Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục quy định như sau "Đối với trường chuyên, trường năng khiếu: Mức học bổng cấp cho một học sinh do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định nhưng không thấp hơn ba lần mức học phí làm căn cứ thực hiện miễn học phí đối với trường trung học phổ thông công lập tại địa phương;…". Tuy nhiên, ngày 31/7/2026 Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu, theo đó tại khoản 6 Điều 3 Nghị quyết số 23/2026/NQ-HĐND 2 quy định HĐND tỉnh phân cấp cho UBND tỉnh "Quyết định mức học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh trường trung học phổ thông chuyên, trường năng khiếu trên địa bàn tỉnh Lai Châu quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7 Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục". Do đó, để thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao và HĐND phân cấp; đồng thời để việc thực hiện chi học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh trường trung học phổ thông Chuyên trên địa bàn tỉnh Lai Châu được đồng bộ, thống nhất, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và trong khả năng nguồn ngân sách của tỉnh thì việc Sở Giáo dục và Đào tạo tiến hành soạn thảo dự thảo Quyết định quy định mức học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh trường trung học phổ thông Chuyên trên địa bàn tỉnh Lai Châu để tham mưu UBND tỉnh xem xét, ban hành là cần thiết và đúng thẩm quyền.

b) Mục đích ban hành

Việc ban hành quy định về mức học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh Trường Trung học phổ thông Chuyên và trường năng khiếu trên địa bàn tỉnh Lai Châu nhằm cụ thể hóa chủ trương phát triển giáo dục mũi nhọn, chính sách phát hiện, bồi dưỡng nhân tài; đồng thời bảo đảm quyền lợi, tạo động lực học tập, rèn luyện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự phát triển.

13.3. Nội dung chủ yếu

Quyết định số 103/2026/QĐ-UBND gồm 03 Điều.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng;

Điều 2. Mức học bổng khuyến khích học tập và kinh phí thực hiện;

Điều 3. Điều khoản thi hành.

III. QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

1. Quyết định số 98/2026/QĐ-CTUBND ngày 06/10/2026 Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường

1.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 98/2026/QĐ-CTUBND ngày

06/10/2026 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 15/10/2026.

Xử lý chuyển tiếp: Đối với các dự án hỗ trợ đầu tư trồng rừng sản xuất đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trong năm 2026 trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quyết định phê duyệt dự án.

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

1.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Căn cứ khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định *"...., Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp"*. Đồng thời, theo quy định tại Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14; Luật Thuỷ lợi số 08/2017/QH14; Luật phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15; Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong Lâm nghiệp; Nghị định số 59/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen; Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều… và một số Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đều quy định rõ cơ chế phân cấp, cho phép Chủ tịch UBND tỉnh giao thẩm quyền quyết định các nội dung cụ thể phù hợp với thực tiễn của địa phương.

Do đó, để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo chủ trương của trung ương, tăng tính chủ động cho các cơ quan, đơn vị, địa phương, đồng thời giảm bớt quy trình, thời gian thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường thì việc Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu là cần thiết và đúng thẩm quyền.

b) Mục đích ban hành

Phân cấp một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nhằm nâng

cao tính chủ động, trách nhiệm của chính quyền cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ; rút ngắn thời gian giải quyết công việc, bảo đảm xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trên địa bàn; đồng thời thực hiện chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường.

1.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 98/2026/QĐ-CTUBND gồm 6 Điều;

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nguyên tắc phân cấp

Điều 3. Phân cấp cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ

Điều 4. Phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Điều 6. Điều khoản thi hành

2. Quyết định số 100/2026/QĐ-CTUBND ngày 20/10/2026 Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực xây dựng.

2.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 100/2026/QĐ-CTUBND ngày 20/10/2026 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 30/10/2026.

2.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định như sau:

"1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho UBND cùng cấp hoặc Hội đồng nhân dân cấp xã; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp.

UBND cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật để tăng quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong việc quản trị đơn vị và cung

ứng dịch vụ công, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp."

Đồng thời, theo quy định tại khoản 3 Điều 38 Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, khoản 1 Điều 28 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; các Điều 6, 14, 15, 16, 21, 22, 24, 25 Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24/4/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 99/2026/NĐ-CP; các Điều 14, 15, 19, 20, 22, 23 Nghị định số 12/2025/NĐ-CP ngày 20/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thuỷ nội địa được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 99/2026/NĐ-CP; Điều 44 Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; khoản 2 Điều 55 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; khoản 8 Điều 14 Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng đều quy định rõ cơ chế phân cấp, cho phép Chủ tịch UBND tỉnh giao thẩm quyền quyết định thực hiện một số nhiệm vụ cho tổ chức, cá nhân thực hiện phù hợp với thực tiễn của địa phương.

Do đó, để Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh và Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Lai Châu chủ động hơn trong việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực xây dựng thì việc Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực xây dựng là cần thiết và đúng thẩm quyền.

b) Mục đích ban hành

Bảo đảm thực hiện chủ trương của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh phân cấp, giao quyền cho chính quyền địa phương và người đứng đầu chính quyền địa phương. Qua đó phát huy và nâng cao tính chủ động, trách nhiệm của chính quyền cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ; rút ngắn thời gian giải quyết công việc, bảo đảm xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trên địa bàn, góp phần thực hiện mục tiêu cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng.

2.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 100/2026/QĐ-CTUBND gồm 6 Điều;

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

Điều 4. Phân cấp cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Lai Châu

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Điều 6. Điều khoản thi hành

Trên đây là thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành trong tháng 10 năm 2026, Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu xin thông báo./.

Nơi nhận:
- Cục phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý - Bộ Tư pháp;
- UBND tỉnh; *(báo cáo)*
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo và Phát thanh truyền hình tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (để đăng tải trên cổng thông tin điện tử tỉnh)
- UBND các xã, phường;
- Trang TTĐTTH PBGDPL tỉnh (đăng tải);
- Trang TTĐT sở Tư pháp (đăng tải);
- Lưu: VP, HC&PBPL.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH LAI CHÂU

Phạm Thị Xim